

*Trong những giờ phút nghiêm trọng của lịch sử,
Nhân dân và Đất nước thường mượn lời của con trẻ để nói
lên cái tráng chí của mình.
(Lời của người nghĩa quân già thời Trương Định)*

1.

Người ở các địa phương trong tỉnh bị giặc bắt giải về Ty An ninh ngày càng đông. Thôi thì đủ, thanh niên, trung niên, ông già, cả con nít... Và theo hồ sơ, giấy tờ gửi kèm theo thì người nào cũng là loại “Việt Minh đầu sỏ”, từng làm những việc nghiêng trời lệch đất. Nào là ám sát lý trưởng giữa ban ngày, liệng lựu đạn vào các bàn tiệc các quan Tây, nào là treo cờ đỏ sao vàng, căng khẩu hiệu, rải truyền đơn v.v...

Ty An ninh phải xây thêm hai buồng tạm giam rộng gấp đôi buồng cũ, và cũng sát liền ngay đó, vẫn không đủ chỗ giam.

Tên Ty trưởng quyết định chuyển bớt khoảng ba chục tù nhân loại cứng đầu, nguy hiểm nhất sang lao Thừa Phủ - nhà tù lớn nhất ở Huế, được xây dựng từ hồi Pháp thuộc.

Chúng rất sợ những tù nhân sắp chuyển đi phản đối. Vì đã vào lao Thừa Phủ là coi như chính thức ở tù, chưa biết ngày nào

mới được thả ra. Do đó chúng giữ rất kín việc chuyển tù, không cho biết ngày giờ chuyển và chuyển đi đâu.

Một buổi chiều trời mưa tầm tã. Mưa cứ từng đợt từng đợt, ào ào trút xuống, quất ràn rạt trên mái buồng giam. Mưa hắt vào cả bên trong, làm những người gần cửa ra vào ướt lướt thướt. Khoảng quá trưa, trời hơi ngớt mưa, nhưng bầu trời mây đen vẫn ùn ùn đùn lên từ phía biển, báo hiệu những trận mưa sắp tới lớn hơn.

Tiếng khóa cửa lách cách. Cửa buồng giam mở toang. Hai tên Bảo Vệ Quân cầm ngang súng trường “Mát” cắm lê đứng chắn hai bên cửa. Một thằng An ninh gầy choắt, má hóp, môi thâm sì, đầu tóc chải “Bi dăng tin” ruồi đậu phải trượt chân, tay cầm một tập giấy đánh máy đứng ngay giữa cửa. Nhìn cách đứng và bộ dạng tức cười của chúng giống như bức ký họa vẽ nhại cảnh Quan Công đứng giữa đọc sách, Châu Xương, Châu Bình cầm gươm bát xà mâu, đứng hầu hai bên tả hữu.

Thằng An ninh đảo cặp mắt trắng dã nhìn khắp buồng giam một lượt nói giọng hách dịch:

- Ai nghe đến tên thì dạ lên một tiếng nghe chưa?

- Không dạ mà ừ thì có được không ạ? - Tiếng một người nào đó từ trong góc tối hỏi vọng ra.

Hắn trừng mắt liếc xéo vào góc có tiếng hỏi, rồi bắt đầu đọc. Những người có tên gọi hồi hộp, bồn chồn, đưa mắt nhón nhác nhìn nhau. Trong buồng giam có hơn năm chục người mà chỉ có ba chục người được gọi. Chính điều này làm cho họ bồn chồn, hồi hộp. Chúng gọi mình để làm gì? Chúng thả chăng? Hay đưa đi bắn? Hay chuyển qua một nhà tù khác? Trong đây mắt những người được gọi tên trước, ánh lên những tia mừng rỡ, hy vọng... Nhưng đến lúc nghe gọi đến tên Trần Lượm và Nguyễn Văn Cận (anh thợ máy) thì những tia hy vọng trong mắt họ vụt tắt ngấm. Đầu họ rũ xuống, bật tiếng thở dài náo ruột. Đã đứng trong danh sách với cái anh “trưởng ban ám sát”

và thằng con nít hai lần vượt ngục thì chẳng còn hy vọng gì được tha!

Khi nghe gọi đến tên mình Lượm không dạ không ừ, mà đáp rất to như ngày ở Đội trong giờ điểm danh: “Có mặt!” Giọng nó vừa to, vừa đõng dạc, lại có phần quấy nghịch, làm thằng An ninh phải quạu mặt, gườm gườm nhìn Lượm một lúc khá lâu, mới cúi xuống đọc tiếp. Lượm không chút sợ sệt, nó còn gân mặt lên vẻ ngạo mạn, thách thức: “Mi tức lắm à?” Ánh mắt Lượm như muốn nói - “Tức thì học máu mà chết, chứ làm cóc khô chi được ta?”

Lúc nào cũng vậy, hễ mỗi lần có mặt tụi An ninh, Bảo Vệ Quân thì dù đang vừa mới bị đòn thừa sống thiếu chết, hoặc đang lo buồn đến muốn khóc òa, nó cũng cố làm ra vẻ mặt tươi tỉnh, cười cợt, có khi còn chụm môi huýt sáo. Lòng kiêu hãnh của người chiến sĩ cộng với tính tự ái của con nít, Lượm muốn tỏ cho chúng biết: “Tau coi khinh các trận đòn xé thịt, coi khinh cái nhà giam, súng ống, khóa xích... của bọn bay.” Đó cũng là một cách nó trả thù những trận đòn tướt thịt của tụi An ninh. Tụi An ninh, thằng cai ngục, mấy tên lính gác tù vẫn thường bàn tán với nhau về Lượm: “Đầu chưa sạch cứt trâu nhưng hấn cứng đầu cứng cổ nhất buồng giam! Quân nó các ông trên không cho đem bắn quách đi, để lớn thêm vài tuổi nữa, hấn cắt cổ tụi mình có ngày!” “Cần chi đội lớn thêm vài tuổi? Chừ mà hấn có dao trong tay coi hấn có cắt cổ tụi mình ngay không?”

Đặc biệt sau cái lần Lượm mở được khóa xích trốn ngay trước mũi súng của thằng lính Tây gác ở Sở Mật thám Phòng Nhì thì cả Ty An ninh đều phải sợ hãi, kiêng dè. Ngay cái buổi chiều quan ba Sô-lê phải gọi đến lực lượng cảnh sát dã chiến dùng chó béc-giê mới phát hiện ra được Lượm trốn ngay trên ngọn cây, và cho xe jeep chở trả nó về Ty An ninh, thằng Ty phó An ninh đã cho gọi nó lên gặp ngay. Hấn có vẻ đắc chí tưởng đâu như Lượm cùng phe với hấn, và đã giúp hấn trả mối thù bị tên chủ mật thám Tây làm nhục. Hấn hỏi Lượm, không có vẻ gì giận dữ:

- Răng? Công trình đến như rứa mà phải chịu để bại lại à?

Lượm đang con uất ức chưa nguôi vì cú thất bại quá cay đắng, nên cũng quên luôn hấn là Ty phó An ninh kiêm trưởng phòng lấy cung, trả lời rất thành thật:

- Tại tui dại, tui quên mất tụi hấn có chó săn. Tui mà nhớ, thì tui phải lập mẹo khác. Trước khi trèo lên cây tui trèo lên một cây khác xa đó, còi hết quần áo vút lên để đánh lạc hướng chó... Tổ cha con chó săn...!

- Hồn! - Mặt hấn vụt tím lại, quát to.

Tiếng chó săn Lượm nói một cách vô tình nhưng hấn lại cho là nói cạnh hấn. Hấn dang thẳng hai cánh tay tát Lượm mạnh đến nỗi Lượm ngã nhào từ trên ghế xuống đất, nằm chết giấc một lúc. Chuyện đó xảy ra mới cách đây có năm hôm.

- Lê Văn Tư, bí danh Tư-dát! - Tên An ninh đọc đến tên cuối cùng của bản danh sách, không ai ừ hoặc dạ. Hấn lại xướng to lên một lần nữa.

Lượm chột hiều ra. Nó huých cùi chỏ vào sườn thằng Thúi lúc này đang vươn cái cổ ngẩng như cổ gà con mà ngó tên An ninh không chớp mắt.

- Ông nó gọi tên mi đến hai lần rồi răng mi không ừ, không ừ chi hết cả? Mi vô phép thiệt! - Lượm nói giả vờ giọng trách mắng.

- Nhưng tui có phải tên Tư mô? - Thằng Thúi cãi lại miệng há ra, ngơ ngác. Nó vội vàng lập cập đứng lên, dợm bước tới một bước, vòng tay khúm núm thưa với tên An ninh:

- Dạ thưa chú, con không phải tên Tư ạ. Dạ con tên là Thúi, bán kẹo gừng ở chợ Bao Vinh...

Lượm cũng đứng dậy, bước tới nói chen vô như cãi nhau với thằng Thúi:

- Rứa răng hôm mi bị bắt, mi khai với các ông nó mi tên là

Tư-dát, Việt Minh đầu sỏ, mang rá kẹo gừng về đánh đòn Hộ Thành, làm đồn sập cái rằm, còn rá kẹo gừng thì chảy nước hết? Mi còn nhận là trưởng ban ám sát Vê-cu-đê nữa tê mà?

Thằng Thúi cãi lại, nước mắt rom róm:

- Tại họ đánh tui đau quá, tui phải khai bậy khai bạ rứa, chứ tui là thằng Thúi bán kẹo gừng thiệt mà... hu hu... - Nó òa khóc to.

Những người trong buồng giam đang lo buồn nấu ruột nhưng nghe hai đứa cãi nhau đều phải phì cười.

Tên An ninh gằn giọng ra lệnh:

- Tất cả những người có tên gọi ra ngay sân tập hợp. Có đồ lễ của nả chi thì mang theo.

Ba chục người tay xách nách mang, lôi thôi lếch thếch nối nhau bước ra khỏi buồng giam. Họ đứng thành một hàng dài dọc cái sân rải đá dăm lổn nhổn, nước đọng từng vũng lớn nhỏ. Thằng Thúi và thằng Lượm nhỏ nhất, đứng ngay ở hàng đầu. Nhìn thấy thằng Thúi đeo kè kè trước bụng cái rỏ và cái met bán kẹo gừng - đồ lễ của nả đáng giá nhất của nó - thằng An ninh ngứa mắt giựt phắt cái rá ra khỏi cổ nó, và cầm liệng bay qua bên kia mái nhà. Bị giựt quá bất ngờ, thằng Thúi không kịp giữ lại. Nó nhộm chân định chạy theo nhặt. Thằng Bảo Vệ Quân chộp cổ áo nó kéo giàng lại và giáng luôn một cái tát tai, chửi:

- Con mạ mi muốn trốn à? - Hấn gó dọc hàng người giọng hăm he: - Nói trước cho mà biết đưa mô bước ra khỏi hàng là ăn đạn ngay!

Chúng áp giải đoàn tù men theo hè những đường phố ướt át. Gió rung cây xào xạc. Nước mưa đọng trên các tán lá rơi lộp bộp xuống đầu xuống cổ đoàn tù. Khi rẽ đến đường phố thứ ba thì tất cả đều đoán được họ đang bị giải đến nhà lao Thừa Phủ.

2.

Gần đến cổng lao Thừa Phủ trời bỗng đổ mưa như xối. Đoàn tù hầu hết không nón không mũ, đội mưa xối xả, cắm cúi lầm lũi đi... Một người nào đó ở quãng giữa hàng, bật tiếng kêu rên:

- Cục chi mà cục lăm ri trời!

Đến trước cổng lao, hai tên lính áp giải hô đoàn tù đứng lại sắp thành hai hàng dọc.

Lượm đưa tay vuốt nước mưa giàn giụa trên tóc, trên mặt, ngoảnh đi ngoảnh lại nhìn con đường phố hẹp dẫn đến cổng lao. Nó ngạc nhiên tự hỏi: “Cả cái thành phố Huế ni, có đường phố lớn nhỏ mô mà ngày còn đi học mình không chạy rông? Răng con đường ngang qua cửa lao ni mình lại không biết hè?”

Nó chột nhó có lần mạ kể: “Ngày cha mới bị bắt, tòa án chưa kết án đi đày, tụi Tây giam cha gần một năm ở lao Thừa Phủ. Mỗi tuần mấy lần mạ bới com, bới nước tới cho cha. Lần mô gặp mạ, cha cũng năn ni: Em đến thăm anh ít thôi kéo mắt công mất việc ở nhà. Em còn phải làm lụng nuôi con... Cứ theo anh bới xách hoài ri, cục chịu chi thấu... Mạ không nói câu chi, cứ đứng trân trân gó cha, nước mắt chảy như tắm...” Lượm bỗng thấy lồng ngực trống rỗng, tim đau nhói, hai mắt cay xè như bị xông khói. Nó chưa bao giờ cảm thấy thương người cha mà

nó chưa hề biết mặt như giây phút này. Nó mếu máo nói thầm: “Rứa là chừ tụi Tây lại bắt con giải đến đây như cha ngày đó... Mà mạ con thì ở tận ngoài Ưu Đìem, Mỹ Chánh chưa hay biết chi chuyện con ở đây...” Nó cúi nhìn xuống đường, miên man nghĩ: “Chưa chừng ngày đó, cũng những buổi chiều mưa gió tầm tã như chiều ni, mạ co ro trong cái áo toi lá, tay xách cái bị lác đựng com canh đứng đợi cha... đúng cái chỗ mà mình đang đứng đây cũng nên... Đòi mạ khổ chi khổ lắm rứa mạ oi!...”

Nhà lao Thừa Phủ được xây cùng một kiểu với hầu hết các nhà tù mà bọn thực dân đã xây suốt gần một thế kỷ trên khắp nước ta. Khu vực nhà lao hình vuông, có hai lớp tường. Lớp tường ngoài cao hơn lớp trong, xây bằng đá, cao vôi vọi, nóc tường cắm chi chít mảnh chai. Như sợ chưa đủ cao, trên nóc tường còn chạy quanh một hàng cọc sắt cao gần một mét, giăng dây điện. Cổng lao cao vượt lên như một cái tháp, hai cánh cửa lớn bằng gỗ lim ghép kín mít viền nẹp sắt, tán đỉnh sắt tròn. Trên nóc cổng cắm một cột cờ sơn xanh, treo hai lá cờ xanh trắng đỏ và vàng quẻ ly⁽¹⁾. Hai lá cờ ướt sũng, như hai con gà rù đứng sã cánh dưới mưa. Bên phải cổng, có một chòi canh. Trong chòi một tên Bảo Vệ Quân cầm súng cầm lưới lê, đứng gác, một tên lính áp giải tù đi đến chòi canh trình báo với tên lính gác. Lát sau, một cánh cổng lao nặng nề hé mở chỉ vừa hai người qua lọt. Khi người tù cuối cùng vừa vào khỏi, cánh cổng đóng ập ngay lại. Thành phố đã hoàn toàn khép kín đằng sau lưng họ. Không ai bảo ai mà tất cả đều ngoái lại. Tầm mắt họ bị chặn đứng bởi màu tường đá xám xịt, che khuất cả những ngọn cây cao ngoài đường phố. Hàng mảnh chai tua tủa lóng lánh nước, như đang cắt xé bầu trời sẫm tối trút mưa. Cặp mắt Lượm nhòe nhoẹt nước mưa, nước mắt, ngược lên mãi, đăm đăm nhìn hàng mảnh chai. Chưa lúc nào như lúc này nó thấy tiếc đến cồn cào ruột gan lần vượt tù thất bại vừa rồi. Nó như nghe tiếng chó sủa dữ tợn chiều hôm đó, làm nó đang ôm

(1) Cờ của chính quyền Ngụy ngày đó.

siết cành cây ngủ mê mệt như chết, phải choàng tỉnh dậy. Phải mất đến một phút nó mới nhớ lại được tất cả mọi chuyện. Nhìn xuống gốc cây, nó thấy một bọn đông lỗ nhỏ, đội mũ sắt sơn trắng, tay cầm súng lục, tiểu liên. Con chó lông màu vàng nhạt, to bằng con bò con, nhảy chồm chồm, rặng nhe nhọn hoắt, sủa vằng đầu vằng óc, hai chân trước ôm gốc cây cào cào như hóa dại. Nếu nhảy lên được đến nơi chắc con chó như con cọp này sẽ xé xác nó ra từng mảnh. Qua mấy phút đầu hoảng sợ, một nỗi uất giận chưa từng thấy bốc lên đầu nó, làm nó muốn phát điên. Trời ơi, nó nhớ rất rõ lúc ấy nó thấy thềm ghê gớm có trong tay một trái bom, hoặc một trái mìn ba càng. Nó sẽ ôm trái mìn lao thẳng từ ngọn cây xuống, nhằm trúng vào chính giữa tụi người và chó kia. Quả mìn sẽ nổ chuyển rung cả đường phố, nó cùng tan xác với bọn chúng. Hả hề biết mấy! Những giọt nước mắt nóng bỏng trào ra khóe mắt nó - những giọt nước mắt uất giận vì bất lực. Nó đã phải tụt xuống gốc cây, giữa tiếng cười ré lên của bọn giặc, Tây có ta có... Bây giờ vụt nhớ lại người nó còn run lên vì uất giận.

Như bất ngờ bị trói, nó vụt nhắm mắt lại cay đắng nghĩ thầm: “Chừ thì hết rồi. Có tài thánh cũng đừng có hòng mà lọt qua được bức tường đá cắm mảnh chai, giăng dây điện tê!”

Từ lớp tường ngoài đến lớp tường trong cách khoảng mười thước. Bức tường trong thấp hơn nhưng dày đến hàng thước. Mấy thằng lính gác mặc áo mưa đi lại trên nóc tường. Bốn góc tường nhô cao bốn cái chòi canh có lỗ châu mai nhìn ra bốn phía. Qua bức tường này có một khuôn cửa hẹp rộng chừng một mét, với một cánh cửa sắt đồ sộ chấn song lớn cỡ bấp tay.

Khoảng cách giữa hai bức tường chạy dài về phía bên phải khuôn cửa một dãy nhà bán mái. Đó là chỗ ở của bọn lính ngục, văn phòng nhà lao, bếp ăn nhà tù. Phía trái là ngôi lầu một tầng, tầng dưới thềm khá cao có hiên rộng, tường quét vôi trắng bộp, cửa sổ, cửa ra vào sơn xanh, treo rèm thêu rua trắng muốt, kính

cửa được lau chùi sáng choang. Đây là ngôi lâu của tên chúa ngục. Ngôi lâu nổi lên lạc lõng, lơ lửng giữa khung cảnh xám xịt, dơ dáy, ảm đạm của nhà tù. Chẳng khác nào một mụn vá hoa mới vá trên cái quần vá chằng vá đụp.

Hai tên lính áp giải gằm gù, quát nạt, dùng mũi súng dồn toán tù đứng thành ba hàng dọc gần sát mái hiên đầu hồi nhà tên chúa ngục. Mưa vẫn không ngớt, cái ống máng kềm đầu nóc nhà nghẹn nước, tuôn ồng ộc. Những tên lính coi ngục khoác áo mưa đi lại. Chúng ngang qua trước mặt toán tù đang đứng co ro ướt sũng, chẳng buồn đưa mắt nhìn. Chúng đã quá quen thuộc cảnh tượng này.

Phía sau lớp tường thứ hai, nhô lên những lớp nóc nhà. Từ trong đó vọng ra tiếng ồn ào khác nào chợ Đông Ba đang họp vào lúc đông nhất. Mọi người ngẩn cổ nhìn những mái nhà trắng xóa sau màn mưa, nghĩ bụng: “Chắc tù nhốt trong đó phải đông lắm mới ồn ào đến mức ấy.”

Thằng Thúi từ nãy tới giờ cứ đứng trố mắt nhìn khuôn cửa sắt trông như cửa nhốt ông Ba Mươi ở vườn Bách thú, hai hàm răng nó va nhau lập cập vì mưa thấm lạnh thấu ruột. Nó hỏi Lượm, mắt không rời những chấn song sắt:

- Anh nì. Họ nhốt ai trong đó anh hè?
- Nhốt tau với mi chứ còn nhốt ai nữa!
- Thiệt à anh?

- Rửa mi tưởng họ dắt tau với mi tới đây để cho vô ở trong cái nhà nì, - Lượm hất hàm chỉ lầu tên chúa ngục, - rồi mời lên nằm giường nệm lò xo chắc?

Thằng Thúi rùng mình, mếu máo:

- Ui chao! Tui chẳng có tội chi mà họ bắt nhốt vô đó...

Lượm giả làm mặt giận, làu bàu nói:

- Mần trưởng ban ám sát Việt Minh kiêm chỉ huy đánh đồn Hộ Thành mà mi cứ kêu hoài không có tội chi!

Thằng Thúi định cãi nhưng vừa mới mở miệng đã vội vàng cầm bật. Hai cánh cửa kính đầu hồi nhà bắt thần mờ rộng. Từ bên trong nhà một thằng Tây cao lênh khênh, đầu gần chạm khuôn cửa, bước ra. Thằng Tây mặc bộ đồ soóc ka ki vàng nên nhìn hẳn càng cao. Cẳng chân, cẳng tay dài đuôn không có tí thịt, lông lá tua tủa. Trán hẳn hói đến tận đỉnh đầu, tóc loăn xoăn màu bã điếu, sống mũi gồ rất cao, gầy khúc ở giữa. Hàm râu quai nón cùng màu với tóc, bao quanh khuôn mặt dài và nhọn như cái nêm. Cặp mắt hẳn sâu một cách lạ lùng, đáy hố mắt lấp lánh cặp đồng tử của loài ác thú. Miệng hẳn ngậm cái ống điếu lệch về một bên mép, cần điếu cong như cái dấu hỏi, nõ điếu rất to chạm hình sọ người. Trên đỉnh sọ bốc lên một làn khói xanh lơ. Bên hông đeo xệ khẩu “Côn-đu”, một tay cầm cây roi da đen.

Vừa thoát nhìn thấy hẳn, toán tù có nhiều tiếng xì xầm khiếp đảm:

- Một Điếu, Một Điếu!

Nghe tên Một Điếu, Lượm sực nhớ những ngày bị giam ở Ty An ninh, nhiều lần nó được nghe kể: Một Điếu là một tên chúa ngục hung thần lao Thừa Phủ. Hẳn đóng lon quan một, lúc nào miệng cũng ngậm điếu thuốc, do đó mà có tên Một Điếu. Một Điếu có máu điên. Một tay hẳn đã đánh và bắn chết khá nhiều tù.

Một Điếu bước ra gần sát mép thềm, tay chống nạnh bàn tay tì lên báng súng lục, tay cầm cây roi da chỉ toán tù hỏi tên quản xếp:

- Việt Minh?

- Dạ bẩm bên Ty An ninh vừa báo là toàn loại Việt Minh hạng nặng cả đấy ạ.

Một Điếu dọc theo mép thềm đi từ đầu đến cuối đoàn tù. Cây roi da ngúc ngoắc như một con rắn đen bị hẳn nắm chặt đầu. Thằng Thúi mắt mở tròn xoe nhìn theo Một Điếu với tính